

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20 /2021/HS-ST

Ngày 12-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Văn Thông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Công Nhân

Bà Lê Thị Luyện

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Sương - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Cao Văn Phấn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1993 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Khu x, xã L Đ, huyện L T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: sinh viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 và bà Trần Thị T, sinh năm 1972; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 09/02/2017, đến ngày 14/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre ra Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đến ngày 04/11/2020, ngày 04/11/2020 bị tạm giam cho đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Hữu D là Luật sư - Văn phòng luật sư Nguyễn Hữu D thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bến Tre; có mặt.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Thanh X, sinh năm 1972; nơi cư trú: ấp P, xã P Đ, huyện C, tỉnh Bến Tre; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị Hạnh T, sinh năm 1999; nơi cư trú: ấp P, xã P Đ, huyện C, tỉnh Bến Tre; có mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Thủy T, sinh năm 1994; nơi cư trú: ấp P, xã P Đ, huyện C, tỉnh Bến Tre; có mặt.

3. Ông Phan Văn Như Y , sinh năm 1971; nơi cư trú: ấp P , xã P Đ , huyện C , tỉnh Bến Tre; có mặt.

4. Bà Nguyễn Thị Kim Ph , sinh năm 1979; nơi cư trú: ấp P , xã P Đ , huyện C , tỉnh Bến Tre; có mặt.

5. Ông Nguyễn Văn S , sinh năm 1973; nơi cư trú: ấp P , xã P Đ , huyện C , tỉnh Bến Tre; có mặt.

6. Ông Nguyễn Thanh P , sinh năm 1981; nơi cư trú: ấp P , xã P Đ , huyện C , tỉnh Bến Tre; có mặt.

- *Đại diện gia đình bị cáo:* Bà Trần Thị T , sinh năm 1972; nơi cư trú: Số xA, Khu x, xã L Đ , huyện L T , tỉnh Đồng Nai; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tiến Đ và chị Nguyễn Thị Thủy T là sinh viên học chung Khóa 03 (2012 - 2016) tại Trường Đại học Công nghiệp thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh. Trong thời gian học tại trường, Đ và chị T quen và yêu nhau. Khoảng tháng 02/2016, chị T chia tay Đ . Vì nghĩ rằng gia đình chị T ngăn cản nên Đ thù ghét gia đình chị T và nảy sinh ý định đến nhà chị T dùng dao, búa đánh, chém người trong gia đình chị T rồi đốt nhà tự tử tại đây.

Khoảng 13 giờ ngày 02/10/2016, Đ điều khiển xe mô tô biển số xxC-xxx.xx từ huyện L T , tỉnh Đồng Nai đến nhà chị T ở ấp P , xã P Đ , huyện C , tỉnh Bến Tre để thực hiện ý định trên. Trên đường đi Đ mua 01 dao Thái Lan dài 24cm, 01 dao Thái Lan dài 29cm và 01 cây búa chẻ củi có trọng lượng 450 gam với mục đích dùng dao, búa đâm, chém người trong gia đình chị T và cắt ống dẫn, đập van khóa cho khí ga xì ra ngoài rồi châm lửa đốt tự thiêu. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Đ tới nhà chị T , Đ dựng xe phía trước nhà, tay trái cầm dao dài 24cm, tay phải cầm búa, còn dao dài 29 cm thì Đ giắt ở lưng quần rồi đi vào nhà. Bà Nguyễn Thị Thanh X (mẹ chị T) và chị Nguyễn Thị Hạnh T (em gái chị T) nhìn thấy Đ liền bỏ chạy ra ngoài. Đ đi thẳng vào nhà bếp kéo bình ga ra ngoài định cắt ống dẫn ga nhưng không có bật lửa nên Đ lên phòng khách tìm bật lửa. Lúc này, bà X nghĩ chị T còn trong nhà nên chạy vào tìm. Thấy Đ , bà X bỏ chạy, Đ đuổi theo đến phòng khách dùng búa đánh mạnh liên tục 03 cái vào đầu làm bà X té ngồi tại chỗ, vùng đầu chảy máu. Sau đó, Đ dùng dao đâm vào bụng, cắt vào cổ để tự tử nhưng không chết, còn bà X đứng dậy đi đến gốc cây chôm chôm ngồi. Đ cầm búa đi ra sân về hướng mương nước, thấy bà X ngồi dựa gốc cây chôm chôm, Đ giơ búa lên định đánh nhưng lúc này có nhiều người đứng gần đó ngăn cản la lớn tiếng, chỉ tay về phía Đ và bà X , Đ thấy đầu và mặt bà X chảy nhiều máu nên không đánh nữa. Đ cầm theo 01 dao, búa đi ra cầu nhảy xuống

mương nước và bỏ dao, búa tại đây. Sau đó, Công an xã P Đ , huyện C , tỉnh Bến Tre đưa Đ đi cấp cứu. Bà X được gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị thương tích tại Bệnh viện Ngoại thần kinh quốc tế Thành phố Hồ Chí Minh đến ngày 11/10/2016 xuất viện.

Hiện trường vụ án: xảy ra tại nhà bị hại Nguyễn Thị Thanh X ở ấp P , xã P Đ , huyện C , tỉnh Bến Tre. Hiện trường cụ thể: khu vực hành lang vào phòng khách đã bị xáo trộn do có nhiều người qua lại cấp cứu nạn nhân. Hiện trường có nhiều vết máu trên nền gạch và trên lối đi. Quá trình khám nghiệm, Cơ quan điều tra phát hiện thu giữ nhiều công cụ, đồ vật có liên quan.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại: Wave RSX, màu xám-bạc-trắng-đen, số máy: C52E-5329015, số khung: CI050436, biển số: xxCx-xxx.xx .
Tình trạng xe: xe ngưng hoạt động, không xác định được chất lượng bên trong xe.

- 01 (một) ba lô màu đen.

- 01 (một) giấy phép lái xe số AV779779, mang tên Nguyễn Tiến Đ , sinh năm: 1993, ĐKTT: khu 12, xã L Đ , huyện L T , tỉnh Đồng Nai.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 013249 mang tên Nguyễn Tiến Đ , sinh năm: 1993, ĐKTT: khu 12, xã L Đ , huyện L T , tỉnh Đồng Nai.

- 02 (hai) vỏ dao.

- 01 (một) con dao 01 lưỡi sắc, mũi nhọn, dao dài 29cm, cán dao bằng gỗ dài 11,5cm có cạnh 2,5 x 02cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 17,5cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 4,8cm, trên mặt lưỡi dao có chữ “EAGLE STAINLESS”.

- 01 (một) đôi dép quai chéo, mỗi chiếc dài 28,5cm; đế dép bằng nhựa xốp màu đen, mặt dưới bằng nhựa màu đỏ, nơi rộng nhất của đế dép 11cm; quai chéo màu đen có chữ “adidas” màu đỏ.

- 01 (một) mũ bảo hiểm, kích thước dài 24,5cm, rộng 21cm, cao 13cm, bằng nhựa, màu xám, viền xanh, có chữ “K&Y HELMET” phía trước có kính chắn gió trong suốt, bằng nhựa.

- 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng, loại dao bào, dao dài 20,5cm; cán dao tròn dài 09cm, đường kính 1,7cm, dao có 02 lưỡi dao, lưỡi dao phía trên dài 10cm, nơi rộng nhất 1,8cm, trên mặt lưỡi dao có chữ “LINSHENG”, cạnh trên của lưỡi dao có dạng răng cưa, cạnh dưới lưỡi dao sắc bén; lưỡi dao phía dưới dài 11,5cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 1,6cm, mũi nhọn, cạnh dưới của lưỡi dao sắc bén; nơi rộng nhất của 02 lưỡi dao 4,2cm.

- 01 (một) con dao 01 lưỡi sắc, mũi nhọn, dao dài 24cm, cán dao bằng nhựa màu đen và màu vàng kích thước dài 11,5cm, nơi rộng nhất 2,5cm; lưỡi dao bằng

kim loại màu trắng dài 12,5cm, nơi rộng nhất 2,7cm, trên mặt lưỡi dao có chữ “YING GUNS”.

- 01 (một) cây búa dài 35cm, cán búa bằng gỗ dài 32cm, mặt cán búa nơi rộng nhất 04cm, nơi rộng nhất của sống cán búa 02cm; lưỡi búa dài 10cm, nơi rộng nhất ở mặt cạnh lưỡi búa 06cm, đầu trên của lưỡi búa có cạnh dài 03cm, rộng 2,5cm, lưỡi búa bằng kim loại màu đen có số “99”, lưỡi búa sắc, phần sắc có màu trắng.

- 01 (một) cái áo cũ (giẻ lau) màu trắng.

- 01 (một) chiếc dép quai chéo bên trái bằng nhựa màu xanh, dài 25,5cm, nơi rộng nhất của đế dép 9,5cm.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y số 38/17/TgT ngày 20/4/2017 của Viện Pháp y quốc gia, Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định Nguyễn Thị Thanh X có những thương tích như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo đỉnh thái dương phải.
- Sẹo cằm phải.
- Ổ tổn thương não cũ thùy thái dương phải kích thước 07 x 10mm không ảnh hưởng thần kinh.
- Lỗ khuyết xương sọ vùng thái dương phải kích thước 24 x 38mm, đáy phẳng.
- Mất bản ngoài xương sọ vùng đỉnh phải kích thước 07 x 13mm.

2. Kết luận:

2.1. Căn cứ Bảng “Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần” ban hành theo Thông tư số 20/2014/TT - BYT ngày 12/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Thị Thanh X là 38% (ba mươi tám phần trăm).

Ổ tổn thương não cũ thùy thái dương kích thước 07 x 10mm không ảnh hưởng thần kinh: Không đủ căn cứ xác định tổn thương cơ thể.

2.2. Các vết thương vùng đầu của nạn nhân nếu không được chẩn đoán và điều trị kịp thời thì ít có khả năng tử vong.

2.3. Các vết thương vùng đầu nạn nhân nếu không điều trị thì ít có khả năng tử vong.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 283-1116/TgT ngày 11/11/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre xác định Nguyễn Tiến Đ có những thương tích và tỷ lệ thương tật như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương cạnh rốn bên trái dài khoảng 04cm thấu vào ổ bụng gây:
 - + Thủng ruột non một lỗ.
 - + Thủng phúc mạc thành sau.
 - + Thủng cực dưới bao thận trái.
 - + Rách bề ngoài cơ thắt lưng chậu.
- Hiện:
 - + Vết mổ đường giữa trên và dưới rốn dài 12cm đã lành, sẹo kích thước 12 x 0,2cm.
 - + Vết thương lành sẹo kích thước 04cm x 0,2cm.
 - Vết thương phần mềm ngang trước cổ dài khoảng 02cm đã lành, sẹo kích thước 3,5cm x 0,2cm.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 36% (ba mươi sáu phần trăm).

* Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 491/KL-VPYTW ngày 09/11/2017 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, kết luận đối tượng giám định Nguyễn Tiến Đ :

- Về y học:
 - + Trước, trong và sau khi gây án: đương sự bị bệnh Giai đoạn trầm cảm mức độ vừa (F32. 1-ICD. 10).
 - + Hiện nay: đương sự bị bệnh Giai đoạn trầm cảm nặng có triệu chứng loạn thần (F32. 3-ICD. 10).
- Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi:
 - + Tại thời điểm gây án: đương sự bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.
 - + Hiện nay: đương sự không đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần sau thời gian điều trị bắt buộc số 602/KLBB-VPYTW ngày 29/10/2020 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, kết luận đối tượng giám định Nguyễn Tiến Đ :

- Bị bệnh: Giai đoạn trầm cảm nặng có triệu chứng loạn thần (F32.3-ICD. 10).
- Hiện tại đã ổn định không cần thiết điều trị bắt buộc nữa. Đương sự có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại Nguyễn Thị Thanh X yêu cầu bị cáo Nguyễn Tiến Đ bồi thường tiền chi phí điều trị, chi phí rập sọ, tiền mất thu nhập và tiền

tổn thất tinh thần tổng cộng 154.115.620 đồng. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại được 120.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Tiến Đ khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai bị hại Nguyễn Thị Thanh X, lời khai nhân chứng và những chứng cứ khác đã được cơ quan điều tra thu thập.

Tại Bản cáo trạng số: 08/CT-VKSBT-P1 ngày 14/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre truy tố Nguyễn Tiến Đ về “Tội giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng của vụ án, kết luận giám định pháp y về thương tích. Bị cáo nại rằng không có ý định giết chết bị hại nên trên đường đi đến nương nước gặp bị hại ngồi dưới gốc cây chôm chôm, bị cáo định dùng búa đánh bị hại nhưng thấy đầu của bị hại máu chảy ra nhiều nên dừng lại, có nghĩa là không tước đi sinh mạng của bị hại. Tuy nhiên; lời khai này của bị cáo là không có cơ sở, bởi lẽ lúc bị cáo dùng búa giơ lên đánh bị hại thì bị nhiều người phát hiện truy hô nên bị cáo hoảng sợ bỏ đi, mặt khác bị cáo vẫn thừa nhận cây búa là hung khí nguy hiểm, vùng đầu là vùng yếu điểm của con người, nếu đánh vào vùng đầu nhiều cái thì có khả năng dẫn đến chết người. Nhận thấy; giữa bị cáo với bị hại không có mâu thuẫn gì, chỉ vì nghĩ bị hại ngăn cản không cho bị cáo với chị Thủy T (con của bị hại) yêu nhau nên bị cáo tức giận, thù ghét, từ đó bị cáo nảy sinh ý định giết người thân trong gia đình của chị Thủy T xong sẽ đốt nhà tự tử. Do đó; vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 02/10/2016, bị cáo đã chuẩn bị sẵn hung khí đến nhà bị hại, bị hại phát hiện nên bỏ chạy, bị cáo đuổi theo dùng búa đánh vào đầu bị hại 03 cái, hậu quả bị hại tổn thương cơ thể do thương tích là 38%, việc bị hại không chết là ngoài ý muốn của bị cáo. Tuy nhiên; tại thời điểm gây án bị cáo bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi do bị bệnh Giai đoạn trầm cảm mức độ vừa (F32. 1-ICD. 10), nên hành vi của bị cáo không thuộc trường hợp “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Vì vậy, Cáo trạng số: 08/VKS-P1 ngày 14/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre truy tố Nguyễn Tiến Đ về “Tội giết người” theo khoản 2 Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm “Tội giết người”;

Áp dụng khoản 2 Điều 93; điểm b, p, n khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 52; Điều 33; Điều 44 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ từ 07 năm đến 09 năm tù, nhưng được trừ vào thời gian bị tạm giam trước và bắt buộc chữa bệnh từ ngày 09/02/2017 đến ngày 04/11/2020; thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2020;

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 590 của Bộ luật Dân sự. Ghi nhận bị cáo và bà Trần Thị T (mẹ của bị cáo) đã bồi thường cho bị hại số tiền 120.000.000 đồng; bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm;

Về xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

* Trả lại cho bị cáo: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại: Wave RSX, màu xám-bạc-trắng-đen, số máy: C52E-5329015, số khung: CI050436, biển số: xxCx-xxx.xx ; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 013249 mang tên Nguyễn Tiến Đ và 01 (một) Giấy phép lái xe số AV779779, mang tên Nguyễn Tiến Đ ;

* Tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại như Cáo trạng nêu (như đã nêu ở phần trên của Bản án).

- Bị cáo Nguyễn Tiến Đ trình bày lời khai: vào khoảng 13 giờ 00 ngày 02/10/2016, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số xxCx-xxx.xx đi từ nhà của bị cáo ở Khu 12, xã L Đ , huyện L T , tỉnh Đồng Nai đến nhà của Nguyễn Thị Thủy T ở ấp P , xã P Đ , huyện C , tỉnh Bến Tre. Trên đường đi đến địa bàn tỉnh Long An, bị cáo mua 01 con dao dài 29 cm, 01 con dao dài 24 cm và 01 cây búa dài 24 cm, nặng 450 gram ở tiệm tạp hóa ven đường nhằm mục đích dùng dao, búa đánh, chém người trong gia đình Thủy T và cắt ống dẫn gas, đập van an toàn bình gas cho khí gas xì ra ngoài rồi tự tử. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo đến nhà Thủy T ; bị cáo dừng xe ở ngoài sân và lấy từ ba lô ra 01 cây búa, 02 con dao, tay trái cầm con dao dài 24 cm, tay phải cầm cây búa, còn con dao dài 29 cm bị cáo để vào lưng quần rồi đi vào nhà. Bị cáo đi thẳng vào nhà bếp kéo bình gas ra định tự tử như ý định ban đầu nhưng không thấy bật lửa nên đi tìm. Trong lúc bị cáo tìm bật lửa thì gặp bà Nguyễn Thị Thanh X (mẹ của Nguyễn Thị Thủy T) đi từ bên ngoài vào nhà; bà X nhìn thấy bị cáo nên bỏ chạy; bị cáo đuổi theo bà X , khi đuổi theo sát phía sau bà X thì bị cáo dùng búa đánh từ trên xuống trúng vào đầu bà X 03 cái làm bà X bị choáng váng ngồi xuống nền nhà. Đánh bà X xong, bị cáo dùng con dao đang cầm trên tay tự đâm vào vùng bụng và vùng cổ nhằm ý định tự tử nhưng không chết, bị cáo cầm con dao và cái búa đi ra khỏi nhà bà X . Khi ra sân, bị cáo nhìn thấy bà X đang ngồi gần gốc cây chôm chôm, bị cáo đưa búa lên cao dự định đánh bà X nhưng nhìn thấy đầu bà X đang chảy máu nên không đánh bà X nữa, bị cáo cầm dao và búa đi đến con rạch trước nhà bà X nhảy xuống nước để tự tử. Sau đó Công an xã P Đ đến đưa bị cáo lên bờ và đi cấp

cứu. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Bản cáo trạng đã truy tố, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện gia đình bị cáo, bà Trần Thị T (mẹ bị cáo) trình bày lời khai: bà biết sự việc bị cáo Nguyễn Tiến Đ đánh bà Nguyễn Thị Thanh X là do Nguyễn Thị Thủy T (con bà X) nói lại. Bà có hỏi bị cáo Đ nhưng bị cáo Đ không nói sự việc cho bà nghe mà chỉ nói “con đã sai rồi, mẹ lo tiền bồi thường chi phí điều trị cho bà X”. Bị cáo Đ tác động bồi thường thiệt hại nên bà đã bồi thường cho bà X số tiền 120.000.000 đồng. Bị cáo Đ có ông ngoại tên Trần Văn D được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba và 02 Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhì. Bà yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại Nguyễn Thị Thanh X trình bày lời khai: vào khoảng hơn 16 giờ ngày 02/10/2016, bà đang ở nhà cùng với con gái tên Nguyễn Thị Hạnh T (em của Nguyễn Thị Thủy T) thì thấy bị cáo Nguyễn Tiến Đ chạy xe đến trước cửa nhà rồi vút xe ngã. Bà thấy bị cáo Đ một tay cầm con dao, một tay cầm búa đi thẳng vô nhà bà. Thấy vậy, bà cùng với Hạnh T bỏ chạy. Sau đó, bà nghĩ Thủy T đang còn trong nhà nên bà vô nhà để kêu Thủy T bỏ chạy. Bà đi vào nhà nhìn thấy bị cáo Đ ở trong nhà một tay cầm dao, một tay cầm búa nên liền quay người bỏ chạy, bị cáo Đ tấn công bà từ phía sau làm đầu bà chảy máu, bị choáng váng nên bà ngồi xuống nền nhà. Sự việc xảy ra sau đó bà không nhớ gì, khi bà tỉnh lại thì thấy đang nằm ở Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu - tỉnh Bến Tre. Hậu quả bị cáo Đ đã gây cho bà tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 38%. Bà yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người làm chứng Nguyễn Thị Hạnh T trình bày lời khai: vào khoảng 17 giờ ngày 02/10/2016, chị đang ở nhà cùng với mẹ chị là Nguyễn Thị Thanh X thì thấy bị cáo Nguyễn Tiến Đ chạy xe đến trước cửa nhà rồi vút xe ngã. Chị nhìn thấy bị cáo Đ tay cầm búa đi vào nhà nên chị cùng với bà X bỏ chạy. Chị chạy kêu bà Nguyễn Thị Kim Ph, ông Phan Văn Như Y, ông Nguyễn Văn S và ông Nguyễn Thanh P ở gần nhà với nội dung bị cáo Đ chém bà X. Sau đó, chị thấy bà X ngồi dưới gốc cây chôm chôm, đầu gục xuống đất, trên đầu có nhiều máu, chị thấy bị cáo Đ từ trong nhà đi ra chỗ bà X đang ngồi, một tay bị cáo Đ cầm con dao, một tay cầm búa, chị thấy bị cáo Đ giơ búa lên nhưng có nhiều người la lên và hù dọa nên bị cáo Đ không chém bà X, chị điện thoại cho cha của chị. Một lúc sau, chị quay trở lại thì thấy bị cáo Đ đang đứng dưới con rạch trước cửa nhà. Sau đó, chị và ông Nguyễn Thanh P đưa bà X đi cấp cứu.

- Người làm chứng Nguyễn Thị Thủy T trình bày lời khai: vào khoảng hơn 17 giờ ngày 02/10/2016, chị đang chặt cây ở ngoài vườn thì thấy em gái tên Nguyễn Thị Hạnh T chạy từ nhà qua nhà bà Nguyễn Thị Kim Ph, thấy vậy chị cũng chạy qua nhà bà Ph. Lúc này Hạnh T nói bị cáo Đ cầm dao xuống chém cả nhà; nghe Hạnh T nói vậy nên chị cùng Hạnh T và bà Ph chạy về nhà chị, trên

đường về thì chị ghé nhà ông Nguyễn Thanh P cách nhà chị khoảng hơn 100 mét và ở đây khoảng 60 phút mới về nhà. Khi chị về nhà thì nghe nói bà X và bị cáo Đ đã được đưa đi cấp cứu ở bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu - tỉnh Bến Tre.

- Những người làm chứng như bà Nguyễn Thị Kim Ph, ông Phan Văn Như Y, ông Nguyễn Văn S và ông Nguyễn Thanh P trình bày lời khai: vào khoảng 17 giờ ngày 02/10/2016; sau khi nghe tiếng kêu cứu của Nguyễn Thị Hạnh T thì ông Ý, bà Ph, ông S và ông Ph đi đến nhà của bà Nguyễn Thị Thanh X. Khi gần đến nhà bà X thì thấy bà X đang ngồi dưới gốc cây chôm chôm, đầu gục xuống đất, trên đầu có nhiều máu. Bị cáo Đ đi từ trong nhà ra đến chỗ bà X đang ngồi; bị cáo Đ một tay cầm dao, một tay cầm búa, bị cáo Đ cầm búa đưa lên cao định đánh bà X thì ông Ph la lên, ông Y dùng cây hái trái chôm chôm chia về hướng bị cáo Đ nhưng không trúng người Đ, bị cáo Đ không đánh bà X nữa, bị cáo Đ cầm dao và búa đi đến con rạch trước nhà bà X rồi nhảy xuống nước. Chị Hạnh T và ông Nguyễn Thanh P đưa bà X đi cấp cứu. Sau đó Công an xã P Đ đến đưa bị cáo Đ lên bờ và đi cấp cứu.

- Người bào chữa cho bị cáo phát biểu tranh luận: đồng tình với Cáo trạng truy tố bị cáo về “Tội giết người” theo khoản 2 Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Tuy nhiên mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo từ 07 năm tù đến 09 năm tù là có nghiêm khắc; vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, p, n khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, gia đình bị cáo khó khăn, mẹ bị cáo phải làm thuê, vay mượn tiền để bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 120.000.000 đồng, bị hại cũng cảm thông và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm, bị cáo phạm tội chưa đạt, tại phiên tòa bị cáo cam kết về sau sẽ không làm phiền gia đình bị hại và bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có người thân có công với đất nước. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 1999 để áp dụng cho bị cáo hình phạt dưới mức 07 năm tù.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người làm chứng không có khiếu nại về hành

vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng được thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập, có cơ sở xác định: vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 02/10/2016, bị cáo Nguyễn Tiến Đ điều khiển xe mô tô đến nhà chị Nguyễn Thị Thủy T ở ấp P , xã P Đ , huyện C , tỉnh Bến Tre với ý định giết người thân của gia đình chị Thủy T xong rồi sẽ tự tử. Khi bị cáo Đ đến nhà chị Thủy T ; bà Nguyễn Thị Thanh X (mẹ của chị Thủy T) và chị Nguyễn Thị Hạnh T (em gái của chị Thủy T) thấy bị cáo Đ nên bỏ chạy. Bị cáo Đ đuổi theo bà X , tay trái cầm dao, tay phải cầm cây búa trọng lượng 450gram đánh liên tục 03 cái vào vùng đầu bà X , làm bà X té gục tại chỗ, hậu quả đã gây tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích cho bà X là 38%. Sau đó, bị cáo Đ tự tử nhưng không chết. Việc bà Nguyễn Thị Thanh X không chết là ngoài ý muốn của bị cáo Nguyễn Tiến Đ .

[3] Về tội danh:

[3.1] Bị cáo là người thành niên, không hoàn toàn bị mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra; xuất phát từ những nguyên cơ nhỏ nhen mà bị cáo đã thực hiện hành vi dùng cây búa đánh 03 cái vào vùng đầu của bị hại, hậu quả gây tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích cho bị hại là 38%; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại. Với ý thức, hành vi và hậu quả xảy ra, thấy rằng Bản cáo trạng số: 08/CT-VKSBT-P1 ngày 14/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Đ về “Tội giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3.2] Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 491/KL-VPYTW ngày 09/11/2017 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, kết luận đối tượng giám định Nguyễn Tiến Đ : Về y học: + Trước, trong và sau khi gây án: đương sự bị bệnh Giai đoạn trầm cảm mức độ vừa (F32. 1-ICD. 10). + Hiện nay: đương sự bị bệnh Giai đoạn trầm cảm nặng có triệu chứng loạn thần (F32. 3-ICD. 10). Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: + Tại thời điểm gây án: đương sự bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Xét thấy; tại thời điểm gây án bị cáo bị bệnh Giai đoạn trầm cảm mức độ vừa (F32. 1-ICD. 10), bị hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, tình trạng bệnh của bị cáo là do bệnh lý tự phát sinh, vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo không thuộc trường hợp “Có tính

chất côn đồ” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4] Về thủ đoạn, động cơ, mục đích phạm tội; nguyên nhân, điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội; tính chất, mức độ thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra: chỉ vì nghĩ rằng gia đình bị hại Nguyễn Thị Thanh X xem thường gia đình bị cáo, ngăn cản không cho bị cáo và chị Nguyễn Thị Thủy T yêu nhau, để thỏa mãn cơn tức giận bị cáo đã sử dụng cây búa là hung khí nguy hiểm, từ phía sau đánh liên tiếp 03 cái vào vùng đầu là vùng hiểm yếu trên cơ thể của bị hại trong khi bị hại đang bỏ chạy; trên đoạn đường bị cáo từ nhà bị hại đi ra nương nước, thấy bị hại ngồi dưới gốc cây chôm chôm thì bị cáo cầm búa đưa lên cao định đánh bị hại, nhưng những người có mặt tại hiện trường đã la lên, dùng cây hái trái chôm chôm chia về hướng bị cáo nên bị cáo không đánh bị hại nữa, hậu quả bị cáo đã gây tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích cho bị hại là 38%, hậu quả chết người không xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của con người; gây hậu quả rất nghiêm trọng, gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; sau khi phạm tội đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 120.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; tại thời điểm phạm tội bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm n khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; bị cáo có ông ngoại tên Trần Văn D được Nhà nước tặng thưởng 02 Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhì và Huân chương kháng chiến hạng ba, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; bị cáo phạm tội chưa đạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 3 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 1999; theo Kết luận giám định pháp y thì các vết thương vùng đầu của nạn nhân nếu không được chẩn đoán và điều trị kịp thời thì ít có khả năng tử vong, các vết thương vùng đầu nạn nhân nếu không điều trị thì ít có khả năng tử vong. Qua cân nhắc tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hậu quả xảy ra; xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải áp dụng hình phạt tù tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định

mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: bị hại Nguyễn Thị Thanh X yêu cầu bị cáo Nguyễn Tiến Đ bồi thường thiệt hại các khoản gồm: chi phí điều trị: 39.815.620 đồng; chi phí ráp sọ: 60.000.000 đồng; tiền mất thu nhập 03 tháng x 6.000.000 đồng/tháng: 18.000.000 đồng; tổn thất tinh thần 30 tháng lương x 1.210.000 đồng/tháng: 36.300.000 đồng. Tổng cộng: 154.115.620 đồng. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại trước số tiền 120.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm nên cần ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số: xxCx-xxx.xx ; giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 013249 mang tên Nguyễn Tiến Đ và giấy phép lái xe số AV779779, mang tên Nguyễn Tiến Đ . Xét thấy bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại nên cần trả lại tài sản này cho bị cáo là phù hợp;

- Đối với các loại tài sản còn lại của bị cáo là vật chứng của vụ án; bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Đối với thời gian bị cáo đã bị tạm giam trước và bắt buộc chữa bệnh từ ngày 09/02/2017 đến ngày 04/11/2020 được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù cho bị cáo là phù hợp.

[9] Kiểm sát viên đề nghị về tội danh, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng của vụ án là có căn cứ pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[10] Người bào chữa đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo dưới mức hình phạt 07 năm tù là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Đ phạm “Tội giết người”;

Áp dụng khoản 2 Điều 93; điểm b, p, n khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 3 Điều 52; Điều 47; Điều 33; Điều 44 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Đ 06 (sáu) năm tù; được trừ vào thời gian bị tạm giam trước và bắt buộc chữa bệnh (từ ngày 09/02/2017 đến ngày 04/11/2020)

là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng 15 (mười lăm) ngày; thời hạn còn lại phải chấp hành là 02 (hai) năm 02 (hai) tháng 15 (mười lăm) ngày tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/11/2020;

Tiếp tục tạm giam bị cáo với thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[2] Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 590 của Bộ luật Dân sự;

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Tiến Đ đã bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Thị Thanh X số tiền: 120.000.000 đ (một trăm hai mươi triệu đồng). Bị hại Nguyễn Thị Thanh X không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[3] Về xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến Đ :

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại: Wave RSX, màu xám-bạc-trắng-đen, số máy: C52E-5329015, số khung: CI050436, biển số: xxCx-xxx.xx . Tình trạng xe: xe ngưng hoạt động, không xác định được chất lượng bên trong xe;

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 013249 mang tên Nguyễn Tiến Đ , sinh năm: 1993, ĐKTT: khu 12, xã L Đ , huyện L T , tỉnh Đồng Nai;

- 01 (một) giấy phép lái xe số AV779779, mang tên Nguyễn Tiến Đ , sinh năm: 1993, ĐKTT: khu 12, xã L Đ , huyện L T , tỉnh Đồng Nai.

* Tịch thu tiêu hủy các vật chứng, gồm:

- 01 (một) ba lô màu đen;

- 02 (hai) vỏ dao;

- 01 (một) con dao 01 lưỡi sắc, mũi nhọn, dao dài 29cm, cán dao bằng gỗ dài 11,5cm có cạnh 2,5 x 02cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 17,5cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 4,8cm, trên mặt lưỡi dao có chữ “EAGLE STAINLESS”;

- 01 (một) đôi dép quai chéo, mỗi chiếc dài 28,5cm; đế dép bằng nhựa xốp màu đen, mặt dưới bằng nhựa màu đỏ, nơi rộng nhất của đế dép 11cm; quai chéo màu đen có chữ “adidas” màu đỏ;

- 01 (một) mũ bảo hiểm, kích thước dài 24,5cm, rộng 21cm, cao 13cm, bằng nhựa, màu xám, viền xanh, có chữ “K&Y HELMET” phía trước có kính chắn gió trong suốt, bằng nhựa;

- 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng, loại dao bào, dao dài 20,5cm; cán dao tròn dài 09cm, đường kính 1,7cm, dao có 02 lưỡi dao, lưỡi dao phía trên dài 10cm, nơi rộng nhất 1,8cm, trên mặt lưỡi dao có chữ “LINSHENG”, cạnh trên của lưỡi dao có dạng răng cưa, cạnh dưới lưỡi dao sắc bén; lưỡi dao phía dưới dài

11,5cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao 1,6cm, mũi nhọn, cạnh dưới của lưỡi dao sắc bén; nơi rộng nhất của 02 lưỡi dao 4,2cm;

- 01 (một) con dao 01 lưỡi sắc, mũi nhọn, dao dài 24cm, cán dao bằng nhựa màu đen và màu vàng kích thước dài 11,5cm, nơi rộng nhất 2,5cm; lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 12,5cm, nơi rộng nhất 2,7cm, trên mặt lưỡi dao có chữ “YING GUNS”;

- 01 (một) cây búa dài 35cm, cán búa bằng gỗ dài 32cm, mặt cán búa nơi rộng nhất 04cm, nơi rộng nhất của sống cán búa 02cm; lưỡi búa dài 10cm, nơi rộng nhất ở mặt cạnh lưỡi búa 06cm, đầu trên của lưỡi búa có cạnh dài 03cm, rộng 2,5cm, lưỡi búa bằng kim loại màu đen có số “99”, lưỡi búa sắc, phần sắc có màu trắng;

- 01 (một) cái áo cũ (giẻ lau) màu trắng;

- 01 (một) chiếc dép quai chéo bên trái bằng nhựa màu xanh, dài 25,5cm, nơi rộng nhất của đế dép 9,5cm;

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/7/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre).

[4] Về án phí: căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Nguyễn Tiến Đ phải nộp: 200.000 đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Bị cáo, bị hại có quyền làm đơn kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân cấp cao tại TP.HCM (1b);
- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKS nhân dân tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh Bến Tre (1b);
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã L Đ, huyện L T, tỉnh Đồng Nai (1b);
- Bị cáo (1b);
- Bị hại (1b);
- Tòa Hình sự, Phòng KTNV&THA, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (6b).
- Lưu Hồ sơ vụ án (1b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tôn Văn Thông